TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 279/2023/DS-ST
Ngày: 17 – 8 – 2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Duyên Văn Hiền

2. Ông Huỳnh Văn Tới

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Chiến, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 437/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 320/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2023, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Vũ Thị H, sinh năm: 1966 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp K.H.A, xã K.H, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị Nh và ông Nguyễn Chí Kh (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp C.N.A, xã K.H, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 09/4/2023, bà Vũ Thị H trình bày: Ngày 24/02/2022, bà cho ông Nguyễn Chí Kh và bà Lê Thị Nh vay số tiền 20.000.000đ; ngày 24/3/2022, bà cho ông Kh và bà Nh vay số tiền 10.000.000đ ngày 18/5/2022, bà cho ông Kh và bà Nh vay 10.000.000đ. Khi vay, ông Kh và bà Nh có ký biên nhận nợ cho bà. Quá trình vay, ông Kh và bà Nh chưa trả cho bà khoản vốn hay lãi nào. Nay bà yêu cầu ông Kh và bà Nh có nghĩa vụ trả lại cho bà tổng số tiền 40.000.000đ, ngoài ra bà không yêu cầu khoản nào khác.

* Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Nguyễn Chí Kh và bà Lê Thị Nh vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Loại việc các bên tranh chấp là hợp đồng vay tài sản nên loại việc tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với việc vắng mặt của ông Nguyễn Chí Kh và bà Lê Thị Nh: Mặc dù đã được Toà án thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải cũng như triệu tập đến phiên toà xét xử vụ án Nhều lần thông qua thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng nhưng ông Kh và bà Nh đều vắng mặt không có lý do, đồng thời cũng không có ý kiến phản hồi để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Kh và bà Nh theo quy định.

Về việc đề nghị vắng mặt của bà Vũ Thị H: Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà H theo quy định.

[2] Về nội dung: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng vay tài sản. Căn cứ biên nhận các ngày 24/02/2022, 24/3/2023, 18/5/2022 giữa bà Lê Thị Nh và ông Nguyễn Chí Kh với bà Vũ Thị H, thể hiện: Bà Lê Thị Nh và ông Nguyễn Chí Kh có vay của bà Vũ Thị H tổng số tiền 40.000.000đ đến nay vẫn chưa thanh toán. Nay đã phát sinh tranh chấp nên được chấp nhận làm cơ sở thanh lý hợp đồng.

[3] Về nghĩa vụ thanh toán nợ: Khoản nợ này do bà Lê Thị Nh và ông Nguyễn Chí Kh trực tiếp vay, đồng thời trên thực tế bà Nh và ông Kh là vợ chồng, hôn nhân đang tồn tại, khoản tiền vay sử dụng cho mục đích làm ăn, sinh hoạt chung của gia đình; quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, ông Kh và bà Nh không có ý kiến phản đối nên buộc ông Kh và bà Nh phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà H tổng số tiền vốn gốc 40.000.000đ là hoàn toàn có căn cứ. Việc ông Kh và bà Nh không tham gia phiên toà để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình thì ông, bà phải tự gánh chịu hậu quả của việc không chứng minh hoặc chứng minh không đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình.

[4] Đối với mức lãi suất các bên không thỏa thuận và trong quá trình giải quyết vụ án, bà Vũ Thị H không đặt ra yêu cầu nên không có cơ sở để xem xét hoặc điều chỉnh là phù hợp.

[5] Về thời gian và phương thức thanh toán nợ: Bà H yêu cầu ông Kh và bà Nh thanh toán nợ cho bà dứt điểm một lần. Xét thấy, thời gian và phương thức thanh toán nợ thuộc thẩm quyền của Cơ quan thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cà Mau xem xét, giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

[6] Do phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho bà H nên buộc bà Nh và ông Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật. Bà H không phải chịu án phí, đã nộp tạm ứng án phí nên được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 288, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ các Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 27; 37 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị H – buộc bà Lê Thị Nh và ông Nguyễn Chí Kh có nghĩa vụ trả cho bà H tổng số tiền 40.000.000đ *(Bốn mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Lê Thị Nh và ông Nguyễn Chí Kh phải chịu 2.000.000đ khi bản án có hiệu lực pháp luật. Bà Vũ Thị H không phải chịu án phí, ngày 01/6/2023, bà H đã nộp tạm ứng án phí 1.000.000đ theo biên lai số: 6825 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà Vũ Thị H, bà Lê Thị Nh và ông Nguyễn Chí Kh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

Hứa Minh Hải